

Số: 3363/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 11 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng, điều động
và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-SNV ngày 07 tháng 8 năm 2015 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng theo hình thức hợp đồng làm việc đối với bà **Bùi Thị Thanh Nga**, sinh ngày 20/12/1990; hộ khẩu thường trú: xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, tốt nghiệp Trường Đại học Vinh, hệ Đại học, ngành Giáo dục Mầm non, đến hợp đồng làm việc tại Trường Mầm non Phú Lộc, huyện Nho Quan kể từ ngày 17/8/2015.

Điều 2. Bà Bùi Thị Thanh Nga được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 và được hưởng mức lương bậc 1, hệ số 2,34 của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, kể từ ngày 17/8/2015.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 17/08/2015.

Điều 3. Giao Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Lộc ký hợp đồng làm việc; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với bà Bùi Thị Thanh Nga theo quy định hiện hành của Nhà nước; gửi một bản về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi.

Việc ký hợp đồng làm việc hoặc hủy bỏ Quyết định tuyển dụng đối với viên chức được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Bùi Thị Thanh Nga chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Trường Mầm non Phú Lộc;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quế

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh
nghề nghiệp đối với giáo viên Mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Hướng dẫn số 09/HD-SNV ngày 26/10/2021 của Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung về việc bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 đối với bà **Bùi Thị Thanh Nga**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 30/3/2023.

Điều 2. Bà **Bùi Thị Thanh Nga** được chuyển xếp lương từ bậc 3, hệ số 3,00 của ngạch Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 sang mức lương bậc 3, hệ số 3,00 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 từ ngày bổ nhiệm.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/08/2021**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Bùi Thị Thanh Nga** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH

Hoàng Khắc Tiệp

Số: 2777/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 29 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương
chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015
quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề
nghiệp cho viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã
số V.07.02.04 đối với bà **Bùi Thị Thanh Nga**, sinh ngày 20/12/1990, giáo viên
Trường Mầm non Phú Lộc, huyện Nho Quan kể từ ngày 08/6/2016.

Điều 2. Bà **Bùi Thị Thanh Nga** được chuyển xếp lương từ bậc 1, hệ số 2,34
của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 sang mức lương bậc 1, hệ
số 2,34 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04
từ ngày bổ nhiệm;

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/08/2015**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo
dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Bùi Thị
Thanh Nga** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Phú Lộc;
- Lưu: VT, NV.



Đinh Văn Tiên

Số: 529/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/01/2014 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với bà **Bùi Thị Thanh Nga**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long;

Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên Mầm non hạng II, mã số: V.07.02.25;

Từ hưởng mức lương bậc: 3, hệ số: 3,00 (từ ngày 01/08/2021);

Lên hưởng mức lương bậc: 4, hệ số: 3,33, kể từ ngày 01/02/2024;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/02/2024.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Bùi Thị Thanh Nga** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

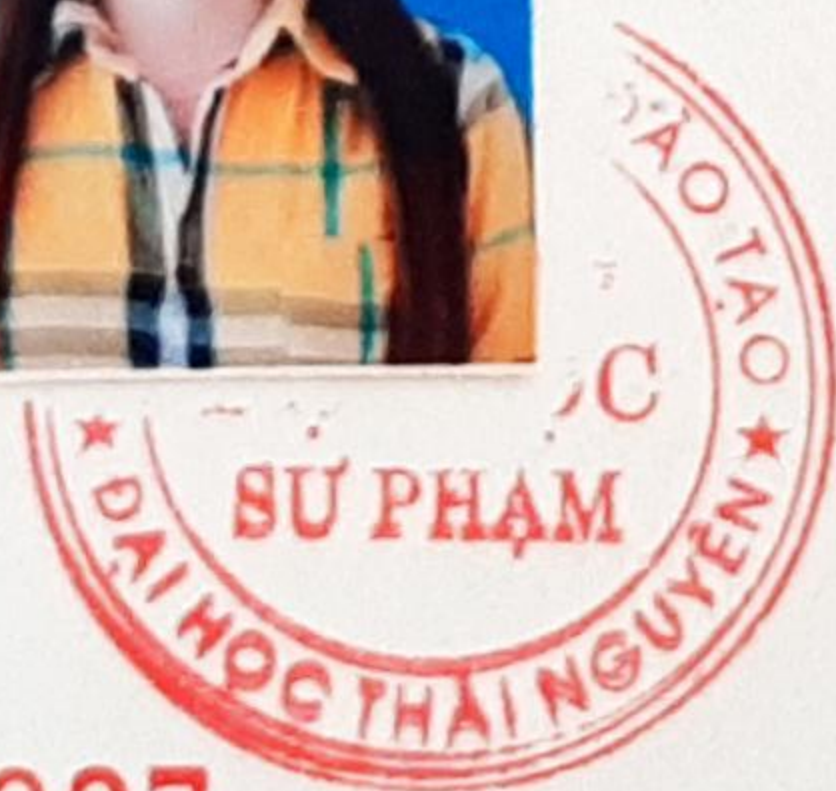
- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH


Hoàng Khắc Tiệp



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



Số hiệu: **27297**

Số: 5981/QĐ-ĐHSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Chứng nhận: **BÀ BÙI THỊ THANH NGÀ**

Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990

Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long - Nho Quan -
Ninh Bình

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn
chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II

Từ ngày 06 tháng 10 năm 2018

Đến ngày 05 tháng 12 năm 2018

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 12 năm 2018



PGS.TS. Nguyễn Thị Tính

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR
OF VINH UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

Early Childhood Education

Upon: **Ms BUI THI THANH NGA**

Date of birth: **20 December 1990**

Year of graduation: **2013**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full-time**

Nghean, 24 July 2013

Reg. No: **MV/50A/021**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

Sư phạm Giáo dục mầm non

Cho: **Bà BUI THI THANH NGA**

Ngày sinh: **20/12/1990**

Năm tốt nghiệp: **2013**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Nghe An, ngày 24 tháng 7 năm 2013



Số hiệu: **436929**

Số vào sổ cấp bằng: **MV/50A/021**



PGS.TS. Đinh Xuân Khoa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ B1

BÙI THỊ THANH NGÀ

Cấp cho:

Sinh ngày: 20/12/1990 Nơi sinh: Nho Quan - Ninh Bình

Đã hoàn thành khoá học từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Hội đồng kiểm tra: **TRUNG TÂM TIN HỌC - NGOẠI NGỮ VÀ HƯỚNG NGHIỆP TỈNH NINH BÌNH**

Xếp loại: **Trung bình**

Ninh Bình, Ngày 11 tháng 01 năm 2016

Số hiệu: **A 2065772**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 246/TAB1-K28-2016



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Cảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
TRÌNH ĐỘ B

Cấp cho: **BÙI THỊ THANH NGÀ**

Sinh ngày: **20/12/1990**

Nơi sinh: **Nho Quan - Ninh Bình**

Đã hoàn thành khoá học từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Hội đồng kiểm tra: **TRUNG TÂM TIN HỌC - NGOẠI NGỮ VÀ HƯỚNG NGHIỆP TỈNH NINH BÌNH**

Xếp loại: **Giỏi**

Ninh Bình Ngày **11** tháng **01** năm **2016**

Số hiệu: **A 2190657**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **70/THB-K54-2016**



Nguyễn Xuân Cảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

TẶNG

GIẤY KHEN

Bà: BÙI THỊ THANH NGÀ

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nho Quan năm học 2024 - 2025*

Quyết định số 4900/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2025

Nho Quan, ngày 23 tháng 6 năm 2025

CHỦ TỊCH

Hoàng Khắc Tiệp



UBND HUYỆN NHO QUAN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Chứng nhận Bà BÙI THỊ THANH NGÀ sinh ngày 20.12.1990

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

Đạt giải Khuyến khích giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp huyện

Năm học: 2020-2021

Nho Quan, ngày 04 tháng 11 năm 2020

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Kim Liên

*Quyết định số: 136/QĐ-PGDĐT
ngày 04 tháng 11 năm 2020*

UBND HUYỆN NHO QUAN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Chứng nhận Bà BÙI THỊ THANH NGÀ sinh ngày 20.12.1990
Giáo viên Trường Mầm non Phú Long
Đạt giải Khuyến khích giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp huyện
Năm học: 2020-2021

Nho Quan, ngày 04 tháng 11 năm 2020

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Kim Liên

Quyết định số: 136/QĐ-PGDĐT
ngày 04 tháng 11 năm 2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TẶNG DANH HIỆU
CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: BÙI THỊ THANH NGÀ

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
Năm học 2019 - 2020

Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020

Nho Quan, ngày 27 tháng 8 năm 2020

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiệp



CHỨNG NHẬN

Bùi Thị Thanh Nga

Trường Mầm Non Phú Long

Đã hoàn thành chương trình đào tạo:
KHUNG NĂNG LỰC SỐ CHO GIÁO VIÊN
NĂM 2026

Chứng nhận số: KNLSGV - 1010655

Ngày cấp: 15/04/2026

Phụ trách khóa học:

PGS.TS NGUYỄN HÀ NAM

ThS. NGUYỄN HOÀI NAM

NGUT.TS.GVCC TÔN QUANG CƯỜNG

TS. NGÔ THỊ THU TRANG



Đơn vị tổ chức khóa học

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ
QUẢN LÝ HỆ THỐNG HỌC TẬP LMS



Nguyễn Hoàng Ry

Phú Long, ngày 20 tháng 6 năm 2026

PHIẾU RÀ SOÁT

Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II
(Mã số V.07.02.25)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Trường Mầm non Phú Long tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đối với giáo viên hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25), cụ thể như sau:

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: Bùi Thị Thanh Nga
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1990
- Chức vụ hiện nay: Giáo viên
- Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long
- Trình độ đào tạo chuyên môn: Đại học sư phạm
- Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Giáo viên mầm non hạng II
- Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ: V.07.02.25
- Ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II: 30/03/2023
- Tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương: 10 năm 11 tháng

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

STT	Nội dung tiêu chuẩn, điều kiện	Căn cứ quy định	Kết quả rà soát	Minh chứng
I	Về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp:			
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên

	của ngành và địa phương.			
2	Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em và cộng đồng. Đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
3	Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng, tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; có tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
4	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
II	Về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng:			
1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non;	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm GDMN
2	Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	Chứng chỉ CDNN hạng II
III	Về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:			

1	a) Nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em: Tổ chức và điều chỉnh được chế độ sinh hoạt khoa học, phù hợp với lứa tuổi và nhu cầu phát triển của trẻ; phối hợp hiệu quả với cha mẹ trẻ em trong việc chăm sóc dinh dưỡng, sức khỏe và rèn luyện thói quen tự phục vụ cho trẻ em; xử lý linh hoạt các tình huống khẩn cấp thông thường; thể hiện được thái độ kiên nhẫn, tận tâm và biết khích lệ trẻ em hình thành thói quen tốt;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi B do bản thân xây dựng.
2	Bảo đảm an toàn cho trẻ em: Dự đoán và phòng tránh được các nguy cơ mất an toàn cho trẻ em trong mọi tình huống; hướng dẫn được đồng nghiệp trong việc nhận biết và xử lý các biểu hiện sức khỏe bất thường của trẻ em;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Sổ ghi chép tổng hợp của cá nhân có ND hướng dẫn tập huấn của CBGV nhà trường về phòng tránh tai nạn TT
3	Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch giáo dục trên cơ sở vận dụng linh hoạt, cụ thể hóa mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non theo đặc điểm của từng nhóm/lứa tuổi;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi B và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng
4	Tổ chức hoạt động giáo dục: Phối hợp được nhiều phương pháp, hình thức phù hợp từng cá nhân trẻ em; vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức hoạt động cho trẻ em; điều	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi B và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng

	chỉnh được nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm từng nhóm/lớp;			
5	“Đánh giá sự phát triển của trẻ em: Vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá phù hợp với từng trẻ em, phân tích được kết quả để điều chỉnh kế hoạch giáo dục	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Tham gia các buổi tập huấn của trường về hướng dẫn đánh giá trẻ - Thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá cuối năm học.
6	Xây dựng môi trường giáo dục: Thiết kế được môi trường giáo dục mở, phong phú, kích thích trẻ em trải nghiệm, khám phá;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi B có nội dung hướng dẫn đồng nghiệp trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND HD GV trang trí môi trường trong và ngoài lớp học. - Thực hiện thiết kế và trang trí môi trường lớp học
7	Giao tiếp với trẻ em: Linh hoạt điều chỉnh cách giao tiếp theo đặc điểm cá nhân của từng trẻ em; xử lý được tình huống giao tiếp khó. Khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và thể hiện bản thân;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi B có nội dung hướng dẫn đồng nghiệp trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và hướng dẫn giáo viên kỹ năng giao tiếp với trẻ. - Thực hiện lại chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và kỹ năng giao tiếp với trẻ tại nhóm lớp của mình.
8	Giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp: Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc; phối hợp hiệu quả trong tổ chức hoạt động giáo dục;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân. - Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc cũng như các tiết chuyên đề của nhà trường. - Thực hiện các chuyên đề

				trọng tâm của nhà trường. Thực hiện dạy thao giảng.
9	Giao tiếp, hợp tác với cha mẹ trẻ em và cộng đồng: Tạo dựng được mối quan hệ tin cậy, hợp tác với cha mẹ trẻ em; trao đổi hiệu quả về sự phát triển của trẻ em; tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục; biết huy động, vận dụng nguồn lực xã hội phát triển nhà trường;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Kế hoạch tổ có nội dung chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục. - Kế hoạch nuôi dưỡng- CS-GD trẻ của lớp, lồng ghép, tổ chức các HĐ trải nghiệm, lễ hội của lớp có sự tham gia của CMHS - Kế hoạch Họp CMHS, các trang thông tin điện tử của nhà trường - Biên bản họp phụ huynh của lớp 3 lần/ năm học - Tham gia họp ban đại diện cha mẹ của nhà trường. - Thực hiện tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình trong các hoạt động đón trả trẻ, trên nhóm zalo của lớp.
10	Năng lực số, năng lực ngoại ngữ: Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Giấy Chứng nhận khung năng lực số - Chứng chỉ tin học B - Chứng chỉ tiếng anh B1 - Là người dân tộc Mường
11	Năng lực tự học và phát triển nghề nghiệp: Có năng lực tự tìm hiểu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm, cải tiến các hoạt động giáo dục và năng lực thích ứng với sự thay đổi	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDT	Đạt	- Kế hoạch BDTX, sổ ghi chép BDTX. - Sổ ghi chép các tiết dạy chuyên đề. - Giấy chứng nhận hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên 7 modul

	trong môi trường giáo dục.			
12	Có sáng kiến, giải pháp chuyên môn áp dụng hiệu quả trong nhà trường.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- QĐ công nhận SKKN
13	Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên hoặc được nhận bằng khen hoặc giấy khen từ cấp xã trở lên trong hoạt động nghề nghiệp.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" của CT UBND Huyện Nho Quan năm học 2019-2020 - Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện năm học 2020- 2021 - Giấy khen: 2025 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023; 2023-2024; 2024- 2025; 2025-2026;

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

Qua đối chiếu với các quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập. Bản thân tôi tự nhận thấy: Đủ điều kiện của hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25)./.

Người tự rà soát



Bùi Thị Thanh Nga

V. Ý KIẾN CỦA BGH

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

- Đồng chí có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, của đơn vị.

- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; được đồng nghiệp và học viên tin nhiệm.

- Trong quá trình công tác không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Đồng chí có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II theo quy định hiện hành.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Đồng chí có năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác được giao.

Có khả năng xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định; tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy; tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề của đơn vị và ngành.

Trong quá trình công tác, đồng chí luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Thị oanh